

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT VÕ NGUYỄN GIÁP

DANH SÁCH HỌC SINH NHÀ Ở XA TRƯỜNG TRÊN 10 KM VÀ KHÔNG THỂ ĐI VỀ TRONG NGÀY NHẬN CHẾ ĐỘ NGHỊ ĐỊNH
66/2025/NĐCP CỦA CHÍNH PHỦ HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2024-2025

ĐVT : ĐỒNG

TT	Họ và tên tên	Lớp	Ngày sinh	Giới tính	Học sinh THPT là người DTTS mà bản thân và bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú tại xã, thôn đặc biệt khó khăn đang học tại cơ sở giáo dục phổ thông, nhà ở xa trường từ 10 km trở lên.	Học sinh THPT là người kinh thuộc hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều mà bản thân và bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú tại xã, thôn đặc biệt khó khăn đang học tại cơ sở giáo dục phổ thông, nhà ở xa trường từ 10 km trở lên.	Học sinh THPT là người DTTS thuộc hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều mà bản thân và bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú tại xã khu vực II, khu vực I vùng đồng bào DTTS và miền núi đang học tại cơ sở giáo dục phổ thông, nhà ở xa trường từ 10 km trở lên.	Tiền ăn được hỗ trợ /tháng	Tiền ở được hỗ trợ/ tháng	Số tháng 5 tháng(Từ tháng 1/2025 đến tháng 5/2025)	Tổng Thành Tiền	Số CCDC	Ký nhận	Ghi chú
1	Trương Thị Ngọc Ánh	11A1	08/02/2008	Nữ	Thôn 6B - Cư Elang			936.000	360.000	5	6.480.000			
2	H Su Uyh Bkrông	11A1	06/06/2008	Nữ	Thôn Vân Kiều - Cư Elang			936.000	360.000	5	6.480.000			
3	Hoàng Thị Diễm	11A1	10/01/2008	Nữ	Buôn Cư Kniel - Vụ Bồn			936.000	360.000	5	6.480.000			
4	Hồ Thị Diệu	11A1	01/03/2008	Nữ	Thôn Vân Kiều - Cư Elang			936.000	360.000	5	6.480.000			
5	Long Văn Dũng	11A1	07/04/2008	Nam	Buôn Cư Kniel - Vụ Bồn			936.000	360.000	5	6.480.000			
6	Trịnh Quang Huy	11A1	25/01/2008	Nam	Thôn 6B - Cư Elang			936.000	360.000	5	6.480.000			
7	Nông Văn Kiệt	11A1	22/02/2007	Nam	Thôn 6D - Cư Elang			936.000	360.000	5	6.480.000			
8	Đặng Văn Lâm	11A1	19/02/2008	Nam	Thôn 3 - Cư Elang			936.000	360.000	5	6.480.000			
9	H Lavi Ksor	11A1	16/02/2008	Nữ	Thôn Vân Kiều - Cư Elang			936.000	360.000	5	6.480.000			
10	Lý Tiểu Kim Phụng	11A1	09/01/2008	Nữ	Thôn Vân Kiều - Cư Elang			936.000	360.000	5	6.480.000			
11	Dương Thị Sáu	11A1	06/02/2008	Nữ	Thôn 6D - Cư Elang			936.000	360.000	5	6.480.000			
12	Nông Trung Tấn	11A1	28/01/2008	Nam	Thôn 6B - Cư Elang			936.000	360.000	5	6.480.000			
13	Hà Minh Tường	11A1	10/01/2008	Nam	Thôn Vân Kiều - Cư Elang			936.000	360.000	5	6.480.000			

14	Mó Thóa	11A1	04/01/2008	Nữ	Thôn Vân Kiều - Cư Elang			936.000	360.000	5	6.480.000			
15	Trần Đức Thuận	11A1	29/01/2008	Nam	Thôn 6B - Cư Elang			936.000	360.000	5	6.480.000			
16	Hoàng Anh Thư	11A1	20/04/2008	Nữ		Thôn 6B - Cư Elang		936.000	360.000	5	6.480.000			
17	Hoàng Trung Thượng	11A1	24/03/2008	Nam	Thôn 6D - Cư Elang			936.000	360.000	5	6.480.000			
18	Hoàng Thanh Vy	11A1	20/01/2008	Nữ	Thôn 2 - Cư Elang			936.000	360.000	5	6.480.000			
19	Hồ Thị Vui	11A1	15/03/2008	Nữ	Thôn 3 - Cư Elang			936.000	360.000	5	6.480.000			
Tổng Cộng											123.120.000			

Số tiền Bằng Chữ: Một trăm hai mươi ba triệu một trăm hai mươi nghìn đồng chẵn

Ea Ô, ngày tháng năm 2025

THỦ QUỸ

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

KẾ TOÁN

HIỆU TRƯỞNG

#REF!

Dương Thị Sen

Ngô Thị Chinh

Nguyễn Tiến Dũng